

Số: 1262/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 28 tháng 9 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1176/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Bà A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tạm trú: Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Hội Thành, Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà A và ông B đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, cấp ngày 01 tháng 6 năm 2012.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà A và ông B.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a. Về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông B thống nhất thuận tình ly hôn.
 - b. Về con chung: Có 02 con chung tên C, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2012 và D, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2016.

Giao 02 con chung tên C, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2012 và D, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2016 cho bà A trực tiếp nuôi. Ông B cấp dưỡng cho 02 con mỗi

tháng 5.000.000 đồng (mỗi con 2.500.000 đồng/tháng). Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi 02 con tên Huỳnh Thanh Ngọc và Huỳnh Thanh Trúc thành niên.

Bà A và ông B có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Ông B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

Kể từ ngày bà A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông B không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông B còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà A và ông B chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà A và ông B đã nộp theo biên lai số AA/2017/0021214 ngày 24/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà A và ông B đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND x. Cẩm Sơn, h. Mỏ Cày Nam, t. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thanh Bửu Tịnh